TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2019/DS-ST
Ngày: 03- 10 - 2019.
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Hữu Cải;

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh *tham gia phiên toà:* Ông Trần Văn Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 162/2019/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2019 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2019/QĐXX-ST ngày 19 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **QTDND thị trấn TC.**

Địa chỉ: Số 60, khu phố 1, thị trấn Tân Châu, Tân Châu, Tây Ninh.

- Người đại diện: ông **Bùi Duy T**; sinh năm: 1960;

Chức vụ: Chủ tịch HĐQT QTDND thị trấn TC.

- Người được ủy quyền: ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm: 1960- Là cán bộ QTDND thị trấn TC. Có mặt.

2. Bị đơn: Bà **Lê Thị H**; sinh năm: 1968; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 29, ấp TC, xã TP, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Nguyễn Ngọc Th**, sinh năm: 1967; vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 29, ấp TC, xã TP, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 5 năm 2019, cùng các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn C trình bày:

Theo Hợp đồng tín dụng số: 170313/HĐTD ngày 20/02/2017 do bà Lê Thị H đứng tên vay và người thừa kế là ông Nguyễn Ngọc Th (chồng bà H).

Số tiền vay: 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*).

Lãi suất trong hạn: 0,95%/tháng.

Lãi suất quá hạn: 1,425%/tháng.

Mục đích vay: SHGĐ Mua xe mô tô

Thời hạn vay: 13 tháng(Từ ngày 20/02/2017 đến ngày 20/03/2018)

Ngày đến hạn: 20/03/2018.

Hình thức đảm bảo tiền vay: Có tài sản đảm bảo.

Tài sản thế chấp gồm:

Giấy chứng nhận QSD đất số: AH 969756, Số tờ bản đồ: 41, số thửa: 01, mục đích sử dụng: Đất trồng lúa còn lại, số vào sổ: H01702, diện tích: 325.20 m^2, Ngày cấp: 04/09/2007, Nơi cấp: UBND huyện Tân Châu.

Đến nay đã quá hạn lâu ngày nhưng bà H vẫn chưa thanh toán cho Quỹ tín dụng. Yêu cầu bà H và ông Th trả số tiền.

Tính đến ngày (30/04/2019) là: 29.571.900 đồng.

Trong đó:

Nợ gốc còn phải trả: 25.000.000 đồng.

Số tiền lãi phải trả: 6.487.700 đồng.

Số tiền lãi trong hạn: 6.000.800 đồng.

Số tiền lãi quá hạn: 486.900 đồng.

Tổng số tiền lãi đã đóng: 1.915.800 đồng

Số tiền lãi còn lại tính đến ngày 30/04/2019: 4.571.900 đồng.

Trường hợp bà H và ông Th không thanh toán được nợ cho Quỹ tín dụng thì yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Châu xem xét và phát mãi tài sản thế chấp trên để thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng.

Bị đơn bà Lê Thị H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do, không có văn bản trình bày ý kiến.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh:*

+ Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội

dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã vắng mặt tại địa phương xem như từ bỏ quyền lợi của mình và không chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định.

+ Về nội dung vụ án: Căn cứ các Điều 471, 476 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 92 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử theo hướng: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của QTDND thị trấn TC đối với bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th. Buộc bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th có nghĩa vụ trả cho QTDND thị trấn TC số tiền vay gốc là là 20.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Lê Thị H là bị đơn, ông Nguyễn Ngọc Th là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà H, ông Th.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngày 20/02/2017 bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th có ký Hợp đồng tín dụng số: 170313/HĐTD ngày 20/02/2017 với QTDND thị trấn TC để vay số tiền 25.000.000đ (*hai mươi lăm triệu đồng*). Trong quá trình khởi kiện tại Tòa án, bà H, ông Th có trả thêm được 5.000.000 đồng tiền vay gốc.

Để đảm bảo cho khoản vay tín dụng trên, bà H, ông Th có thế chấp 01 Giấy chứng nhận QSD đất số: AH 969756, Số tờ bản đồ: 41, số thửa: 01, mục đích sử dụng: Đất trồng lúa còn lại, số vào sổ: H01702, diện tích: 325.20 m^2, Ngày cấp: 04/09/2007, do UBND huyện Tân Châu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của QTDND thị trấn TC đối với bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th về số tiền vay gốc 20.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ vào hợp đồng tín dụng số: 170313/HĐTD ngày 20/02/2017 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số: 170313/HĐTC ngày 17.02.2017, vay số tiền 25.000.000 đồng, thời hạn trả nợ ngày 20.3.2018.

Để đảm bảo cho khoản vay tín dụng trên, bà H, ông Th có thế chấp 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01702, diện tích 275 m^2, thửa đất số 976, tờ bản đồ số 06, đất tọa lạc tại ấp Tân Châu, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh. Đến hạn trả nhưng vẫn không thực hiện, đủ căn cứ xác định bà H, ông Th nợ QTDND thị trấn TC số tiền vay gốc 20.000.000 đồng. Do bà H, ông Th đã vi phạm nghĩa vụ của bên vay nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của QTDND thị trấn TC về việc buộc bà H, ông Th có nghĩa vụ trả cho QTDND thị trấn TC số tiền vay gốc 20.000.000 đồng và tiền lãi là 6.400.600 đồng.

Về xử lý tài sản thế chấp: Khi tiến hành ký kết hợp đồng tín dụng số: 170313/HĐTD ngày 20/02/2017 và hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất số: 170313/HĐTC ngày 17.02.2017, bà H, ông Th có dùng tài sản của mình là quyền sử dụng đất số H01702 ngày 04.9.2007, diện tích 325.20 m^2, thửa đất số 01, tờ bản đồ số 41, đất tọa lạc tại ấp Tân Châu, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh do Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu cấp cho bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th theo hợp đồng thế chấp tài sản số 170313/HĐTC ngày 17.02.2017 giữa bà H, ông Th với QTDND thị trấn TC. Do đó, khi anh bà H, ông Th không thi hành việc trả tiền vay gốc, lãi hoặc thi hành chưa hết số tiền vay gốc và tiền lãi (kể cả tiền lãi phát sinh kể từ sau ngày xét xử sơ thẩm) thì QTDND thị trấn TC có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành phát mãi tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất số H01702 ngày 04.9.2007, diện tích 325,20 m^2, thửa đất số 01, tờ bản đồ số 41, đất tọa lạc tại ấp Tân Châu, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh để thu hồi nợ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu của QTDND thị trấn TC được chấp nhận nên bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào vào Điều 92 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 317, Điều 463, 466, 468, Điều 500 Bộ luật Dân sự; các Điều 144; 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự ; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của QTDND thị trấn TC đối với bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th về số tiền vay gốc và số tiền lãi.

Buộc bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th có nghĩa vụ trả cho QTDND thị trấn TC số tiền vay gốc là 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng và tiền lãi tính đến ngày 03/10/2019 là 6.400.600 (sáu triệu bốn trăm nghìn sáu trăm) đồng. Tổng cộng là 26.400.600 (hai mươi sáu triệu bốn trăm nghìn sáu trăm) đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 03/10/2019), bà H, ông Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này (trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của QTDND thị trấn TC cho vay thì lãi suất khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho QTDND thị trấn TC cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của QTDND thị trấn TC cho vay).

Khi trả xong tiền gốc, lãi, thì QTDND thị trấn TC có trách nhiệm giải chấp và trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01702 ngày 04.9.2007 cho bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th.

Trường hợp bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th không thanh toán được khoản nợ nói trên thì QTDND thị trấn TC có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành phát mãi tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất số H01702 ngày 04.9.2007, diện tích 325,20 m^2, thửa đất số 01, tờ bản đồ số 41, đất tọa lạc tại ấp Tân Châu, xã Tân Phú, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh do Ủy ban nhân dân huyện Tân Châu cấp cho bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th để thu hồi nợ.

3. Về án phí: Bà Lê Thị H và ông Nguyễn Ngọc Th phải chịu 1.320.000 (một triệu ba trăm hai mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

QTDND thị trấn TC không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho QTDND thị trấn TC số tiền 739.000 (bảy trăm ba mươi chín nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm QTDND thị trấn TC đã nộp tại biên lai thu số 0015394 ngày 21/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Tân Châu;
- THA-DS Tân Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Phạm Thị Xuân Lan